

Giá lúa gạo hôm nay ngày 3/9: Có biến động

11:18 03/09/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (3/9), thị trường lượng ít, giá lúa gạo trong nước tương đối ổn định, một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu đảo chiều tăng so với hôm qua.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đứng giá so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tẩm giá dao động ở mức 455 - 460 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 545 - 549 USD/tấn; gạo 100% tẩm dao động ở mức 333 - 337 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động với lượng ít, giá lúa gạo trong nước tương đối ổn định, một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu đảo chiều tăng so với hôm qua. Cụ thể như sau:

Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 3/9, giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mức 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mức 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với cuối tuần.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 3/9: Có biến động. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán mới khởi sắc hơn, giá ít biến động. Theo đó, tại Vĩnh Long (Trà Vinh cũ), lúa tươi các loại nhích nhẹ, thương lái mua đều. Tại An Giang, lúa Thu Đông chào bán có lượng, giá lúa ít biến động; Tại Cần Thơ, giao dịch mua bán mới lai rai, nông dân chào giá nhích. Tại Đồng Tháp, nhu cầu mua lúa Thu Đông ít, giá lúa vững. Tại Cà Mau, nhu cầu mua mới ít, giá tương đối ổn định. Tại Tây Ninh (Long An cũ), giao dịch mua bán mới lai rai, giá ít biến động.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 tăng 100 đồng/kg dao động ở mức 7.750 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 tăng 50 đồng/kg dao động ở mức 7.750 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.700 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.200 - 8.300 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận chủng loại IR50404/OM380, nguồn cung ít, kho mua chậm, giá tương đối ổn định. Theo đó, tại An Giang, giao dịch mua bán lai rai, giá gạo ít biến động. Tại khu vực Lấp Vò (Đồng Tháp), giao dịch mua bán khởi sắc hơn, giá vững. Tại khu vực Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng gạo về các bến lai rai, kho mua đều, giá gạo ít biến động; Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng về lai rai, giá ít biến động. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán khá,

nhiều kho đã mua lại, giá nhích nhẹ tuy nhiên lựa gạo mua.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đi ngang so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Là 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mức 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.300 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm OM 504 dao động ở mức 7.300 - 7.400 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với hôm qua.

PV (t/h)